

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM ĐỘNG  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2021

*“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Minh và bà Nguyễn Thị Thuộc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:**  
Ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐ-HPT ngày 20/9/2021 giữa các đương sự:

**\*Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị Ph - Sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm 3 thôn Tả Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt.*

**\*Bị đơn:** Ông Đào Ngọc C, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn Cốc Khê, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt.*

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Đào Đại Th, sinh ngày 18/6/2005; HKTT: Xóm 3 thôn Tả Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp cho cháu Th là bà Ph và ông C.

**\*Những người làm chứng:** Ông Bùi Xuân Tuyên, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Xóm 3 thôn Tả Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các đương sự và quá trình giải quyết vụ án thì nội dung vụ án như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Thị Ph trình bày, bà và ông Đào Ngọc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phạm Ngũ Lão ngày 19/9/2004. Sau khi được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa Ph, bà về nhà ông C sinh sống. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông C thường xuyên rượu chè, cờ bạc, chửi bới, đánh đập vợ con. Ông C không chịu tu chí làm ăn, mỗi lần thua bạc đều dọa bắt bà đưa tiền. Vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, bất đồng quan điểm trong đời sống sinh hoạt hằng ngày, làm ăn kinh tế và nuôi dạy con chung. Bà đã nhiều lần nhẫn nhịn cố gắng vun vén, xây dựng gia đình nhưng ông C vẫn chứng nào tật nấy, không chịu thay đổi. Khoảng năm 2016, bà đã đem con về quê ngoại tại thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên sinh sống. Bà và ông C sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, kinh tế hoàn toàn độc lập. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kim Động giải quyết ly hôn với ông C để bà sớm ổn định cuộc sống.

Ông Đào Ngọc C thống nhất với lời khai của bà Ph về thời điểm vợ chồng kết hôn. Ông xác định bà Ph tự ý bỏ nhà đi từ tháng 3/2019 đến nay, ông có gọi điện liên lạc nhưng bà Ph không nghe máy và cũng không về nhà. Bà Ph gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Kim Động không nói cho ông biết, do đó khi được Tòa án mời lên làm việc ông đã từ chối nhận thông báo thụ lý vụ án của Tòa án. Ông đề nghị Tòa án tổ chức buổi hòa giải cho ông gặp trực tiếp bà Ph để nghe quan điểm của bà từ đó mới có quan điểm có đồng ý ly hôn với bà không. Tuy nhiên, khi Tòa án gửi giấy triệu tập đương sự để tiến hành hòa giải thì ông C không đến tòa án làm việc.

*Về con chung:* Bà Ph, ông C đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Đào Đại Th, sinh ngày 18/6/2005.

Bà Ph xác định khi bà đi khỏi nhà ông C thì cháu Th cũng đi theo và sống chung với bà. Thời gian gần đây, do cháu đã lớn và muốn đi làm kiếm tiền nên đã xin bà đi làm ăn ở Hà Nội và bị giãn cách không về được mà thỉnh thoảng chỉ liên hệ với bà qua điện thoại và nói muốn tiếp tục ở với bà. Cháu Th cũng không nói cho bà biết địa chỉ nơi cháu đang làm việc. Bà đề nghị được tiếp tục, trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Th đến khi thành niên và yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bà theo quy định của pháp luật.

Ông C xác định hiện không biết cháu Th đang ở đâu. Ông có quan điểm tôn trọng nguyện vọng của cháu.

*Về tài sản chung, công nợ:* Bà Ph, ông C đều không yêu C Tòa án xem xét giải quyết.

Người làm chứng ông Bùi Xuân T xác định ông C thường xuyên rượu chè, cờ bạc, chửi bới, đánh đập bà Ph, đã nhiều lần bà Ph phải đem con về nhà ngoại. Sau đó, ông C có xuống xin lỗi nhưng vẫn chứng nào tật nấy nên bà Ph bỏ hẳn về nhà ngoại sinh sống và ly thân từ đó cho đến nay.

Xác minh tại UBND xã Phạm Ngũ Lão được biết: Bà Ph, ông C có đăng ký kết hôn tại UBND xã ngày 19/9/2004. Sau khi được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa Ph, bà Ph dọn về gia đình ông C sinh sống. Quá trình chung sống có mâu thuẫn gì không thì địa Ph không nắm được cụ thể. Ngày 16/9/2013, bà Ph đã chuyển hộ khẩu về xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Nay bà Ph có đơn xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Ph vẫn giữ nguyên yêu C khởi kiện xin ly hôn và đề nghị được nuôi cháu Th. Ông C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Động. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ, không thuộc trường hợp phải thay đổi. Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền nghĩa vụ.

+ Về nội dung của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các điều 19, 51; 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1,2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Ph ly hôn ông C.
- Về con chung: Giao cháu Th cho bà Ph tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn, ông C phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.
- Về tài sản: Ông C, bà Ph không yêu C nên đề nghị HĐXX không giải quyết.
- Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật. Ông C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Về tố tụng: Bà Bùi Thị Ph khởi kiện xin ly hôn ông Đào Ngọc C có hộ khẩu thường trú tại thôn Cốc Khê, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kim Động theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Tại phiên tòa ngày 20/9/2021, ông C có mặt tại Tòa án nhưng sau đó tự ý bỏ về. Tòa án đã ra quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐ-HPT ngày 20/9/2021 và tổng đạt hợp lệ cho ông C nhưng ông C từ chối nhận. Tại phiên tòa ngày 30/9/2021, bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt; ông C vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ph và ông C có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phạm Ngũ Lão ngày 19/9/2004 nên quan hệ hôn nhân của ông, bà là hợp pháp. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, năm 2006 ông, bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng, ông C còn đánh đập bà Ph. Khoảng năm 2016, bà Ph đã bỏ về quê tại xóm 3 thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên sống ly thân với ông C, từ đó không ai quan tâm đến ai. Điều này phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Tuyên là anh trai ruột của bà Ph và cung cấp của chính quyền địa Ph. Đến nay, bà Ph xác định không còn tình cảm với ông C và cương quyết ly hôn. Ông C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, yêu C trình bày quan điểm nhưng ông đã từ chối và không hợp tác. Điều này thể hiện ông C có thái độ bỏ mặc, không muốn đoàn tụ và tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với bà Ph. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa ông C, bà Ph đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu C xin ly hôn của bà Ph.

[3]. Về con chung: Ông C, bà Ph có một con chung là cháu Đào Đại Th, sinh ngày 18/6/2005. Bà Ph đề nghị được tiếp tục, trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Th đến khi thành niên và yêu C ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bà theo quy định của pháp luật. Ông C xác định hiện không biết cháu Th đang ở đâu. Ông có quan điểm tôn trọng nguyện vọng của cháu.

HĐXX xét thấy, từ khi bà Ph sống ly thân với ông C thì cháu Th cũng đi theo và sống cùng với bà. Hiện cháu đang đi làm ở nơi khác do dịch bệnh không thể về nhà. Bà Ph xác định đã trao đổi nội dung làm việc của Tòa án cho cháu Th biết, cháu cũng không có ý kiến gì. Ông C không đến Tòa án làm việc và cũng không có ý kiến gì khác. Do vậy, để đảm bảo sự ổn định trong tâm lý,

tình cảm của con chung sau khi ly hôn, cần giao cháu Th cho bà Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn theo quy định pháp luật và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản, công sức, nợ nần: Ông, bà không yêu C nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn, ông C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào các điều 19, 51; 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1,2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

#### **2. Xử:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Cho bà Bùi Thị Ph và ông Đào Ngọc C được ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Giao cháu Đào Đại Th, sinh ngày 18/6/2005 cho bà Ph được tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Th thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Buộc ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Ph mỗi tháng là 750.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu Th thành niên. Ông C được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu C thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

**2.3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không xem xét, giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Bà Bùi Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002002 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Bà Ph đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Ông Đào Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Kim Động
- UBND xã Phạm Ngũ Lão (GCNKH ngày 19/9/2004);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hương**

